

Số: *M* /KH-SDL

Quảng Bình, ngày *07* tháng 04 năm 2020

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng viên chức năm 2020

(Điều chỉnh sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ)

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Căn cứ pháp lý

Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Thông tư số 14/2014/TT-BNV ngày 31/10/2014 của Bộ Nội vụ Quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành văn thư;

Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Quyết định số 429/QĐ-TTg ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch đến năm 2021, định hướng đến năm 2030;

Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND ngày 04/7/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định phân cấp về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 25/8/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Du lịch Quảng Bình;

Quyết định số 249/QĐ-SNV ngày 31/12/2019 của Sở Nội vụ về việc giao biên chế công chức hành chính, số lượng người làm việc, hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ năm 2020;

Công văn số 13/TTTTXTDL ngày 16/03/2020 của Trung tâm Thông tin xúc tiến Du lịch (đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Du lịch) về việc đề xuất nhu cầu tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2020;

Công văn số 397/SNV-CBCCVC ngày 01/4/2020 của Sở Nội vụ về việc thẩm định Kế hoạch xét tuyển viên chức năm 2020 của Trung tâm TTXTDL trực thuộc Sở Du lịch;

Căn cứ ý kiến thống nhất của Lãnh đạo Sở Du lịch ngày 18/3/2020 về tuyển dụng viên chức sự nghiệp làm việc tại Trung tâm Thông tin Xúc tiến Du lịch.

2. Căn cứ thực tiễn

Thực trạng biên chế sự nghiệp tại Trung tâm Thông tin Xúc tiến Du lịch - Sở Du lịch tính đến ngày 01/03/2020:

- Số biên chế viên chức sự nghiệp được giao: 10
- Số biên chế viên chức tự trang trải được giao: 02
- Số viên chức sự nghiệp hiện có: 08
- Số viên chức tự trang trải hiện có: 01
- Số viên chức sự nghiệp cần tuyển dụng: 01
- Số biên chế viên chức tự trang trải cần tuyển dụng: 01

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Chỉ tiêu, hình thức tuyển dụng:

- Chỉ tiêu: 02 chỉ tiêu (cụ thể tại Biểu Phụ lục số 1 đính kèm).
- Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển thông thường: 02 vị trí

2. Vị trí việc làm cần tuyển dụng: 02 vị trí

Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển: Có Biểu Phụ lục số 2 đính kèm.

3. Nội dung và hình thức xét tuyển viên chức:

Căn cứ Điều 11, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ, xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

3.1. Vòng 1

Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2 quy định tại khoản 2 Điều 11, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018.

3.2. Vòng 2

a) Phòng vấn đề kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển cụ thể:

- Luật Viên chức số 58/2010/QH12;
- Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Du lịch;
- Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Thông tin Xúc tiến Du lịch.
- Một số nội dung thuộc Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017.

- Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

- Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ : Quy định tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thông tư số 102/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính : Quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức Nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách Nhà nước bảo đảm kinh phí.

- Một số nội dung thuộc Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017.

- Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

- Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

- Chương trình hành động số 13/CTr-TU ngày 12/5/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Quảng Bình về phát triển du lịch, giai đoạn 2016-2020 (bổ sung, sửa đổi).

b) Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

c) Thời gian phỏng vấn 30 phút.

d) Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

4. Tổ chức xét tuyển viên chức

4.1. Hội đồng xét tuyển viên chức có 05 thành viên.

- Chủ tịch Hội đồng: Giám đốc hoặc Phó Giám đốc Sở Du lịch tỉnh Quảng Bình;

- Phó Chủ tịch Hội đồng: Giám đốc Trung tâm Thông tin Xúc tiến Du lịch, Sở Du lịch;

- Ủy viên Hội đồng: 02 Trưởng phòng chuyên môn, nghiệp vụ;

- Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng: Chánh Văn phòng Sở Du lịch.

4.2. Các Ban giúp việc của Hội đồng xét tuyển viên chức gồm:

- Ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển: Có 03 thành viên do Chủ tịch Hội đồng xét tuyển thành lập, có nhiệm vụ kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm đã đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển.

- Ban kiểm tra, sát hạch: Do Chủ tịch Hội đồng xét tuyển thành lập, có nhiệm vụ xây dựng đề phỏng vấn; tổ chức phỏng vấn và chấm điểm phỏng vấn; Báo cáo kết quả phỏng vấn.

4.3. Ban Giám sát: Có 05 thành viên, giám sát việc thực hiện các quy định về tổ chức kỳ xét tuyển, về hồ sơ, tiêu chuẩn và điều kiện của người dự xét tuyển. Cụ thể thực hiện theo quy chế xét tuyển của Sở Du lịch.

5. Hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức

5.1. Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

5.2. Địa điểm và thời gian tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Văn phòng Sở Du lịch, Từ ngày 20/04/2020 đến hết ngày 20/05/2020, buổi sáng từ 7h30 - 11h30, buổi chiều từ 13h30 - 17h30 trong các ngày làm việc (Mẫu phiếu được đăng tải ở Trang thông tin điện tử Sở Du lịch).

5.3. Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên trang thông tin điện tử tỉnh, Đài phát thanh truyền hình tỉnh (hoặc Báo Quảng Bình), trang thông tin điện tử của cơ quan Sở Du lịch.

6. Lệ phí đăng ký xét tuyển: 500.000 đồng/thí sinh dự tuyển (Mức thu thực hiện theo Thông tư liên tịch số 228/2016/TTLT-BTC-BNV ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng và dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức).

7. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức

7.1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm phỏng vấn (Quy định tại khoản 2, Điều 11 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ) đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (Quy định tại khoản 3, Điều 10 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ (nếu có)) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

7.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành quy định tại khoản 2, Điều 11 Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 cộng với điểm ưu tiên quy định tại khoản 3 Điều 10 Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn vòng 2 quy định tại khoản 2 Điều 11 cao hơn là người trúng tuyển;

Nếu vẫn không xác định được người trúng tuyển thì Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức xem xét, đề xuất và báo cáo Giám đốc Sở quyết định người trúng tuyển.

7.3. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương

binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

7.4. Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 3, Điều 10 Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2 theo quy định tại khoản 2 Điều này.

7.5. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

8. Trình tự, thời gian các bước tiến hành tuyển dụng (chi tiết tại phụ lục 03 kèm theo Kế hoạch).

9. Hợp đồng làm việc

Việc tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Trung tâm Thông tin xúc tiến Du lịch được thực hiện theo chế độ hợp đồng làm việc theo quy định tại Điều 25 Luật Viên chức và Điều 18 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

10. Tổ chức thực hiện

Văn phòng Sở Du lịch căn cứ kế hoạch này để tham mưu thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức và thực hiện các thủ tục xét tuyển viên chức theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2020 của Sở Du lịch.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Các phòng, đơn vị Sở Du lịch;
- Lưu: VT, VP.



Hồ An Phong

**TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP
VÀ NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2020**

(Kèm theo Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2020 số: 11 /KH-SDL ngày 09/10/2020 của Sở Du lịch)

TT	Tên đơn vị	Biên chế viên chức được giao năm 2020	Số lượng viên chức hiện có đến 3/2020	Biên chế chưa tuyển dụng	Đăng ký tuyển dụng	Hình thức tuyển dụng			Ghi chú
						Thi tuyển	Xét tuyển đặc cách	Xét tuyển	
1	Trung tâm Thông tin Xúc tiến Du lịch - Sở Du lịch	10 viên chức sự nghiệp và 02 viên chức tự trang trải	09 (08 viên chức sự nghiệp, 01 viên chức tự trang trải)	03 (02 biên chế viên chức sự nghiệp, 01 biên chế viên chức tự trang trải)	02 (01 viên chức sự nghiệp, 01 viên chức tự trang trải)	0	0	2	

Quảng Bình, ngày 09 tháng 10 năm 2020



Hồ An Phong

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
SỞ DU LỊCH

Phụ lục 2

TỔNG HỢP VỊ TRÍ VIỆC LÀM, TIÊU CHUẨN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP,
ĐIỀU KIỆN ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2020

(Kèm theo Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2020 số: 11 /KH-SDL ngày 09 / 4 / 2020 của Sở Du lịch)

Mã số dự tuyển	Mã số ngạch viên chức	Chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí việc làm	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực, kinh nghiệm theo yêu cầu				Hình thức tuyển dụng	Ghi chú
				Trình độ chuyên môn, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Tin học	Ngoại ngữ	Điều kiện khác		
XT.1	Hạng III, Mã ngạch: 01.003	01	Viên chức phòng Quảng bá xúc tiến phụ trách công tác Quảng bá du lịch trong nước và quốc tế	Đại học, các ngành, chuyên ngành: du lịch; ngôn ngữ anh; kinh tế; kinh doanh quốc tế công nghệ thông tin; văn hóa - xã hội	Chứng chỉ ÚD CNTT cơ bản	Chứng chỉ Tiếng Anh trình độ B và tương đương trở lên		Xét tuyển	
XT.2	Hạng III, Mã ngạch: 01.003	01	Viên chức phòng Thông tin hỗ trợ khách du lịch	Đại học, các ngành, chuyên ngành: du lịch; ngôn ngữ anh; kinh doanh quốc tế; kinh tế, công nghệ thông tin; văn hóa - xã hội	Chứng chỉ ÚD CNTT cơ bản	Chứng chỉ Tiếng Anh trình độ B và tương đương trở lên		Xét tuyển	

Quảng Bình, ngày 09 tháng 4 năm 2020

GIÁM ĐỐC



Hồ An Phong

TRÌNH TỰ, THỜI GIAN CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC

(Kèm theo Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2020 số: 11 /KH-SDL ngày 09 /4/2020 của Sở Du lịch)

TT	Thời gian (dự kiến)	Nội dung thực hiện
1	Sau khi nhận được ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ về Kế hoạch tuyển dụng viên chức	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn chỉnh, ban hành kế hoạch theo thẩm định của Sở Nội vụ; - Thông báo tuyển dụng công khai trên Đài, Báo Quảng Bình, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của cơ quan Sở Du lịch; - Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển; - Giám đốc Sở Quyết định thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức năm 2019; (theo quy định tại Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ)
2	Sau 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử của tỉnh, của Sở	<ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng tuyển dụng viên chức lập danh sách người có đủ điều kiện dự tuyển và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan trước ngày tổ chức xét tuyển tối thiểu là 05 ngày làm việc; - Hội đồng tuyển dụng thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban kiểm tra sát hạch.
3	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày có Quyết định thành lập Ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển; Ban kiểm tra, sát hạch	Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban kiểm tra sát hạch tổ chức kiểm tra các điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2 (quy định tại khoản 2, Điều 11 Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ)
4	Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1	Căn cứ kết quả của Ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển, Ban kiểm tra sát hạch, Hội đồng tuyển dụng phải có thông báo triệu tập thí sinh tham dự vòng 2.
5	Chậm nhất là 15 ngày sau ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2.	Hội đồng tuyển dụng viên chức phải tiến hành tổ chức xét vòng 2 (theo quy định tại Điều 11 Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ).
6	Chậm nhất là 10 ngày sau ngày nhận được báo cáo kết quả vòng 2.	- Hội đồng tuyển dụng viên chức phải niêm yết công khai kết quả xét tuyển, danh sách dự kiến người trúng tuyển tại trụ sở làm việc và trên trang thông tin điện tử của cơ quan; gửi thông báo kết quả xét tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ

	<p>mà người dự tuyển đã đăng ký (Khoản 1, Điều 17, Nghị định 161/2018/NĐ-CP)</p> <p>- Hội đồng tuyển dụng báo cáo với Giám đốc Sở về kết quả xét tuyển để xem xét, quyết định công nhận kết quả xét tuyển viên chức (mục d, khoản 3, Điều 6, Nghị định 161/2018/NĐ-CP)</p>
--	--

Quảng Bình, ngày 09 tháng 4 năm 2020



Hồ An Phong